

CÔNG TY CỔ PHẦN HASOCO VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HASOCO VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HASOCO VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HASOCO VIETNAM CO., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108454665

3. Ngày thành lập: 02/10/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 208A, CT6A, Khu đô thị Xa La, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại Nhà nước cấm)	4669
2.	Lắp đặt hệ thống điện	4321(Chính)
3.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
6.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
7.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại Nhà nước cấm)	2399
8.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
9.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
10.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
13.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
14.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
15.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
16.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Trừ loại Nhà nước cấm)	2599
17.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

18.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
19.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
20.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
22.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
23.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
24.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
25.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
26.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
27.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
28.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
29.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
30.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
31.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
32.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
33.	Dịch vụ đóng gói	8292
34.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
35.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
36.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
37.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
38.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
39.	Bán buôn đồ uống	4633
40.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
41.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
42.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
43.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
44.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
45.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
46.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THẾ ANH	Thôn Phú Xuyên 2, Xã Phú Châu, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	240.000	2.400.000.000	80,000	111867419	
			Cổ phần phổ thông	240.000	2.400.000.000	80,000		
2	LÊ THU HẰNG	Thôn Phú Xuyên 2, Xã Phú Châu, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	112299119	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		
3	NGUYỄN TRUNG SƠN	Thôn Phú Xuyên 2, Xã Phú Châu, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	112299689	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THẾ ANH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *13/12/1984*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *111867419*

Ngày cấp: *13/08/2007*

Nơi cấp: *Công an Thành phố Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Phú Xuyên 2, Xã Phú Châu, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 208A, CT6A, Khu đô thị Xa La, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*